

Tại Hội nghị Cấp cao 27 tại Kuala Lumpur, Malaixia tháng 11/2015, các nhà lãnh đạo Đông Nam Á tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN và thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, cam kết tiếp tục nỗ lực vì một cộng đồng hội nhập, hòa bình và ổn định khu vực. Câu hỏi đặt ra là tiến trình liên kết của ASEAN đang ở mức độ nào và khả năng với một cộng đồng ASEAN gắn kết và bền vững liệu có khả năng trở thành hiện thực?



Tóm tắt

Tại Hội nghị Cấp cao 27 tại Kuala Lumpur, Malaixia tháng 11/2015, các nhà lãnh đạo Đông Nam Á tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN và thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, cam kết tiếp tục nỗ lực vì một cộng đồng hội nhập, hòa bình và ổn định khu vực. Câu hỏi đặt ra là tiến trình liên kết của ASEAN đang ở mức độ nào và khả năng với một cộng đồng ASEAN gắn kết và bền vững liệu có khả

những trở ngại thành hiện thực? Trên cơ sở khung lý thuyết về khu vực hóa, có thể thấy tiến trình và triển vọng hội nhập của ASEAN trong lĩnh vực kinh tế và an ninh - chính trị vẫn nằm ở giai đoạn đầu và chưa đạt được kết quả thực chất. ASEAN đang phải đối mặt với nhiều thách thức liên quan tới thiêu hụt quy mô tâm chính trị nội khối và xu hướng li tâm gia tăng do tác động gây chia rẽ của các nước lớn. Thúc đẩy đòi hỏi các nhà lãnh đạo ASEAN cần mạnh dạn cân nhắc thoả nghiệm một số dự án hội nhập thực chất hơn để tạo ra các động lực liên kết mới, tiếp tục đưa ASEAN lên các cấp độ khu vực hóa cao hơn

Từ khóa: ASEAN, công đồng, hội nhập, khu vực hóa, Tầm nhìn 2025.

Ra đời năm 1967, Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từng bước trở thành một đơn vị chủ quyền tự quản đóng góp phần duy trì hoà bình, ổn định trong khu vực thông qua thúc đẩy đối thoại và mở rộng hợp tác giữa các quốc gia Đông Nam Á. Các diễn đàn do ASEAN sáng lập và dẫn dắt là công cụ hữu hiệu để các nước thành viên tìm kiếm đồng thuận và tầm nhìn chung, xây dựng kế hoạch hành động tập thể, từng công khai kết nối và phát triển công đồng đồng. Cùng với quá trình hội nhập nội khối, ASEAN đang mở ra nhiều kênh đối thoại quan trọng để các nước thành viên trao đổi các vấn đề hốt trọng của khu vực và toàn cầu với các nước lớn.

Năm 2017 đánh dấu mốc 50 năm ASEAN hình thành và phát triển. Tuy nhiên, thời điểm này ASEAN đang gặp phải nhiều thách thức trong việc duy trì đoàn kết nội khối và phát huy vai trò quốc tế. Bên trong, sự quan tâm đến ASEAN suy giảm do một số thành viên chủ chốt như Philippin và Ấn Độ nghiêng về trung tâm vào các vấn đề nội địa. Bên ngoài, sự trỗi dậy của Trung Quốc và cạnh tranh Anh - Mỹ - Trung gia tăng là những thách thức trực tiếp đến sự đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực. Bên cạnh đó, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy cùng xu hướng li tâm ở Châu Âu, đặc biệt là sự kiện Brexit (2016), càng tạo ra nhiều hoài nghi về tương lai của quá trình khu vực hóa.

Trong bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều chuyển biến sâu sắc, nghiên cứu và đánh giá xu hướng phát triển của ASEAN là hết sức cần thiết để định hình cách tiếp cận của Việt Nam với tổ chức này, để xác định vị trí phù hợp của ASEAN trong tổng thể chính sách đối ngoại Việt Nam. Bài viết hiện được mục tiêu này, trước tiên bài viết sẽ phát triển khung lý thuyết về cấp độ khu vực hóa nhằm đánh giá mức độ hội nhập hiện tại của ASEAN trong hai lĩnh vực chính gồm kinh tế và an ninh - chính trị. Trên cơ sở đó, bài viết phân tích triển vọng hội nhập của ASEAN tại

năm 2025, đồng thời đánh giá các kịch bản phát triển của ASEAN.

Các cấp độ khu vực hóa

Khu vực hóa được hiểu là quá trình hình thành các liên kết có tính thực chất hóa giữa các quốc gia trên cơ sở gắn liền với địa lý. Tiến trình này đòi hỏi các thành tố cấu tạo (ở đây là các quốc gia) có mức độ hợp tác cao và hình thành các cơ chế nhất định để giảm các rào cản và thúc đẩy phối hợp trong các lĩnh vực kinh tế, tài chính, an ninh và xã hội. Theo đó, khu vực hóa dần dần các mức độ hội nhập khác nhau giữa các quốc gia thành viên, thể hiện ở hai thành tố chính: (i) về hình thức (thực chất), chủ yếu để cấp độ tính chất, cơ chế hợp tác, quản lý quan hệ giữa các thành viên, (ii) về thực chất (chức năng), mức độ hội nhập và chính sách, cơ chế quản lý trong các lĩnh vực kinh tế, qua đó phản ánh mức độ tương tác, phối hợp lẫn nhau, chia sẻ giá trị chung giữa các đơn vị thành viên.

Về hình thức, hội nhập có thể được chia theo cấp độ quan hệ giữa các thành viên. Mức độ hội nhập thấp nhất là "liên minh cùng ý chí" (coalition of the willing), tức là hợp tác vì một số mục đích nhất định và có tính ngắn hạn. Ở cấp độ tiếp theo, các quốc gia thành lập các mạng lưới hay "diễn đàn trao đổi thông tin" (regularised forum) để xử lý nhu cầu vốn dĩ khác nhau, giảm chi phí giao dịch và thúc đẩy chia sẻ thông tin. Trên cơ sở đó, hợp tác có thể được thực chất hóa thành các "cơ chế quốc tế" (international regime) phát triển hệ quy tắc và chuẩn mực chung để giải quyết vấn đề nảy sinh và điều chỉnh hành vi của các thành viên. Tổ chức quốc tế là mức độ hội nhập cao hơn với việc các quốc gia giao một số thẩm quyền (authority), chức năng (function) cho cơ chế quốc tế liên quan để thực thi một số nhiệm vụ nhất định, ví dụ như thu thập dữ liệu, giám sát quá trình thực thi. Tuy nhiên, các tổ chức quốc tế này không có chức năng quyết định thay các quốc gia thành viên. Ở cấp độ cao nhất, hội nhập hình thành các cơ chế, tổ chức siêu quốc gia (supranational) có thẩm quyền quyết định (qua bộ phận) và thực hiện một số hoạt động vượt qua khuôn khổ của từng quốc gia đơn lẻ để với một lĩnh vực/vấn đề nhất định (xem

Biểu đồ 1

).

